

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
QUẢN LÝ QUỸ NTP  
NTP ASSET MANAGEMENT  
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom – Happiness**

Số: 43./2026/BC-NTPAM  
No: 43./2026/BC-NTPAM

Hà Nội, ngày 16. tháng 02. năm 2026  
Hanoi, month 02.. day 16.. year 2026

**BÁO CÁO**

**Về ngày trở thành cổ đông lớn nhất, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu**  
**REPORT ON THE DAY BECOMING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS, INVESTORS**  
**OWNING 5% OR MORE OF SHARES**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Cổ phần Dược phẩm Trung ương CODUPHA (CDP)

To:

- The State Securities Commission;
- The Viet Nam Exchange;
- Ha Noi Stock Exchange;
- CODUPHA Central Pharmaceutical Joint Stock Company;

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/*Information on individual/organization:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư *Name of individual/ organisation:* **Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP/ NTP Asset Management Joint Stock Company.**
- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam/*Viet Nam*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue:*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Contact Address/ address of head office:*



- Điện thoại/Telephone: 02437100299 Fax: ..... Email: ..... Website: <https://ntpam.com.vn/>

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/*Affiliated persons/ organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates)*:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan/*Full name of affiliated persons*: **Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC/ DSC Securities Joint Stock Company.**

- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ Viet Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi Cấp/*ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No. or License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue*:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any)*: **Không/None**

- Mọi quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with individuals/ organisations*: **Người có liên quan của người nội bộ/ Related person of an internal person**

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán/ *Ownership percentage of shares*: **2.716.390 cổ phiếu (14,92%)/2.716.390 shares (14,92%)**

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/*Name & code of shares/fund certificates owned*: **CDP**

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/*Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned before the transaction*: **0 cổ phiếu (0%)/0 shares (0%)**

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*Number of shares or fund certificates purchased, sold, transferred or swapped at the date that changed the ownership percentage and became or ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund's certificates*: **1.507.650 cổ phiếu /1.507.650 shares**

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned after the transaction (or the swap)*: **1.507.650 cổ phiếu (8,28%)/1.507.650 shares (8,28%)**

8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*The trading date (or swap date) that changed the ownership percentage and became /ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund certificates*: **Từ ngày 09/03/2026 tới ngày 16/03/2026**



9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/Number, ownership percentage of shares or fund certificates currently owned by the affiliated persons: **2.716.390 cổ phiếu (14,92%)/2.716.390 shares (14,92%)**

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction: **4.224.040 cổ phiếu (23,2%)/4.224.040 shares (23,2%)**

**Nơi nhận:**

**Recipients:**

- Như trên/As above;
- Lưu: VT, ...
- Archived: ...

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ NTP**

**NTP ASSET MANAGEMENT**

**JOINT STOCK COMPANY**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)*

*(Signature, full name and seal - if any)*



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Trương Khải Đạt*

